

Số: 8 4 2 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định công nhận tổ chức, cá nhân thuộc mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành Công Thương

CÔNG VĂN ĐỀN	SỞ CÔNG THƯƠNG ĐỒNG NAI
	Số: 133
	Ngày: 23 / 3 / 2020
	Chuyên: Lưu hồ sơ số:

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên;

Căn cứ Thông tư số 54/2019/TT-BTC ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng dịch vụ tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Công Thương địa phương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định công nhận tổ chức, cá nhân thuộc mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành Công Thương.

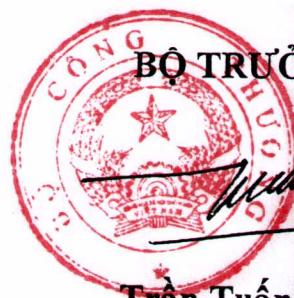
Điều 2. Giao Cục Công Thương địa phương làm đơn vị đầu mối phối hợp với đơn vị có liên quan công nhận, quản lý, giám sát, đánh giá hoạt động của mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành Công Thương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Công Thương địa phương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Website: Bộ Công Thương, Cục CTĐP;
- Lưu: VT, CTĐP.



BỘ TRƯỞNG

Trần Tuấn Anh

QUY ĐỊNH

**công nhận tổ chức, cá nhân thuộc mạng lưới tư vấn viên
hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành Công Thương**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 842/QĐ-BCT ngày 16 tháng 3 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

I. LĨNH VỰC TƯ VẤN

Hoạt động tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành Công Thương được thực hiện trong các lĩnh vực sau đây:

1. An toàn thực phẩm
2. Mặt hàng rượu
3. Mặt hàng thuốc lá
4. Mặt hàng khí
5. Hoạt động tham gia chuỗi phân phối sản phẩm ngoài nước
6. Tư vấn về đầu tư các loại nguồn điện
7. Hoạt động khuyến công
8. Hoạt động cụm công nghiệp
9. Cạnh tranh, bảo vệ người tiêu dùng
10. Hỗ trợ tư vấn đầu tư, phát triển lĩnh vực hóa chất
11. Hỗ trợ xuất khẩu
12. Xúc tiến đầu tư phát triển
13. Ứng dụng công nghệ thông tin xúc tiến thương mại
14. Công nghiệp
15. Phòng vệ thương mại

II. TIÊU CHÍ XÉT CÔNG NHẬN ĐỐI VỚI CÁ NHÂN VÀ TỔ CHỨC TƯ VẤN

1. Tiêu chí chung

1.1. Đối với cá nhân tư vấn

Đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau:

- Là công dân Việt Nam, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, có phẩm chất đạo đức tốt, không đang trong tình trạng bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực hành nghề tư vấn.

- Có chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật chuyên ngành hoặc có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất, chế tạo; hoặc tốt nghiệp đại học trở lên và có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm đối với các lĩnh vực khác đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Có ít nhất 01 năm làm công tác quản lý tại doanh nghiệp hoặc tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa hoặc dự án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

- Trường hợp, cá nhân tư vấn là lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam: Đáp ứng các quy định tại Khoản 2, 3, 4, 5, Điều 3, Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

1.2. Đối với tổ chức tư vấn

Đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau:

- Được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Có chức năng tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định; có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với các lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo pháp luật chuyên ngành và phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Có trụ sở và phương tiện làm việc.

- Có ít nhất 02 cá nhân tư vấn đáp ứng tiêu chí quy định tại Điểm 1.1, Mục 1, Phần II, ký hợp đồng dài hạn hoặc không xác định kỳ hạn.

- Đã hoặc đang thực hiện tối thiểu 10 hợp đồng tư vấn cho doanh nghiệp.

2. Tiêu chí chuyên biệt đối với lĩnh vực tư vấn ngành Công Thương

Ngoài các tiêu chí chung tại Mục 1 nêu trên, đối với một số lĩnh vực, cá nhân, tổ chức tư vấn phải đáp ứng đồng thời các tiêu chí chuyên biệt như sau:

2.1. An toàn thực phẩm

- *Đối với cá nhân tư vấn:*

+ Có bằng cấp, chuyên môn phù hợp hoặc có chứng chỉ đã tham gia các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về an toàn thực phẩm.

+ Có hiểu biết về hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách trong lĩnh vực an toàn thực phẩm nói chung.

- *Đối với tổ chức tư vấn:*

Có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ an toàn thực phẩm; cung cấp thông tin về hệ thống pháp luật liên quan đến an toàn thực phẩm (lưu thông, phân phối, xuất nhập khẩu...) và các dịch vụ khác về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

2.2. Mặt hàng rượu

Đối với tổ chức tư vấn: Có tối thiểu 01 năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp về mặt hàng rượu.

2.3. Hoạt động tham gia chuỗi phân phối sản phẩm ngoài nước

Đối với cá nhân tư vấn:

- Am hiểu luật thương mại, kinh doanh quốc tế; phong tục tập quán, quy định của nước sở tại đối với sản phẩm tư vấn; đặc biệt là tại các thị trường có những yêu cầu, quy định riêng về bao bì, dán nhãn, hoặc thị trường các quốc gia Hồi giáo quy định về chứng nhận Halal.

- Am hiểu về quan hệ hợp tác kinh tế thương mại giữa Việt Nam với đối tác tư vấn, các thỏa thuận, điều ước quốc tế, các cơ chế về hợp tác thương mại và công nghiệp giữa Việt Nam với đối tác tư vấn để giúp doanh nghiệp tận dụng được các ưu đãi, mở rộng thị trường phân phối sản phẩm.

- Có kinh nghiệm nghiên cứu thị trường, hiểu biết về: Hệ thống phân phối sản phẩm tại một hoặc nhiều thị trường ngoài nước cụ thể; thị hiếu và nhu cầu của người tiêu dùng của một hoặc nhiều thị trường nước ngoài; chính sách, pháp luật về công nghiệp, thương mại, rào cản đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, thương nhân trong và ngoài nước (một hoặc nhiều thị trường ngoài nước cụ thể).

- Có kinh nghiệm tổ chức, tham gia các hoạt động kết nối doanh nghiệp nhằm phát triển thị trường ngoài nước. Có kinh nghiệm hướng dẫn hoạt động thương mại của các thương nhân Việt Nam ở nước ngoài. Có trình độ ngoại ngữ theo tiêu chuẩn chung.

2.4. Tư vấn về đầu tư các loại nguồn điện: Mặt trời, thủy điện, điện gió, nhiệt điện, điện hạt nhân, Biogas

- *Đối với cá nhân tư vấn:*

Các cá nhân đảm nhận chức danh chủ chốt như chủ nhiệm, chủ trì phải có hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội tại tổ chức hoạt động tư vấn tối thiểu 12 tháng. Đối với các công trình, dự án đặc thù (như nhà máy điện hạt nhân), ngoài các chứng chỉ hành nghề tương ứng với loại công việc thực hiện, những cá nhân này phải được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực đặc thù của dự án.

- *Đối với tổ chức tư vấn:*

- + Có giấy phép hoạt động điện lực do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

- + Có chứng chỉ năng lực phù hợp với lĩnh vực hoạt động tư vấn theo quy định.

2.5. Hoạt động khuyến công

- *Đối với cá nhân tư vấn:*

- + Có năng lực, trình độ chuyên môn từ đại học trở lên trong các lĩnh vực kinh tế, tài chính, công nghệ kỹ thuật, sản xuất và chế biến; có chuyên môn nghiệp vụ về hoạt động khuyến công tư vấn cho cơ sở công nghiệp nông thôn hoặc đã từng tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động khuyến công.

- + Am hiểu hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về khuyến công; có chứng nhận đã tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về khuyến công.

- + Có khả năng giao tiếp tốt, có tinh thần phục vụ nhân dân.

- *Đối với tổ chức tư vấn:*

Có ít nhất 02 năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp.

2.6. Hoạt động cụm công nghiệp

Đối với cá nhân tư vấn:

- Có trình độ đại học trở lên thuộc các ngành nghề: Xây dựng, kinh tế, giao thông, điện, môi trường, quy hoạch kiến trúc.

- Có kiến thức về công tác quy hoạch, thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, quy hoạch chi tiết, thủ tục triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và dự án sản xuất kinh doanh đầu tư vào các cụm công nghiệp hoặc đã từng tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực phát triển cụm công nghiệp.

2.7. Cạnh tranh, bảo vệ người tiêu dùng: Lĩnh vực cạnh tranh

Đối với cá nhân tư vấn:

- Có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành luật, kinh tế, tài chính.

- Có kiến thức, hiểu biết hoặc đã được đào tạo về pháp luật cạnh tranh, ưu tiên người có kinh nghiệm tham gia vào các vụ việc cạnh tranh.

2.8. Hỗ trợ tư vấn đầu tư, phát triển lĩnh vực hóa chất

Đối với cá nhân tư vấn:

Có kiến thức chuyên môn, hiểu biết sâu, rộng trong một số lĩnh vực đầu tư, kinh tế, chính sách, quy định của pháp luật liên quan đến ngành hóa chất và kinh nghiệm làm việc tối thiểu 3 năm trong lĩnh vực tư vấn. Được đào tạo, huấn luyện về tư vấn cho khách hàng, doanh nghiệp. Kiểm soát, giữ bí mật cho khách hàng được tư vấn khi được yêu cầu.

- *Đối với tổ chức tư vấn:*

+ Có đội ngũ tư vấn viên đạt chuẩn.

+ Có hệ thống thông tin dữ liệu đầy đủ, được cập nhật thường xuyên, liên tục, được kiểm soát, bảo mật; có khả năng thu thập, phân tích thông tin, dữ liệu liên quan đến nội dung tư vấn.

2.9. Hỗ trợ xuất khẩu

Hỗ trợ tư vấn: Kỹ năng, nghiệp vụ xúc tiến thương mại; kỹ năng, nghiệp vụ kinh doanh hoạt động xuất nhập khẩu.

- *Đối với cá nhân tư vấn:*

+ Các cá nhân có trình độ từ đại học trở lên về các ngành thương mại, kinh tế, luật, tài chính.

+ Có hiểu biết về hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, xúc tiến thương mại của Việt Nam và các nước.

- *Đối với tổ chức tư vấn:*

Có ít nhất 02 năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ hỗ trợ xuất nhập khẩu, xúc tiến thương mại và vận chuyển hàng hóa trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2.10. Xúc tiến đầu tư phát triển

Tư vấn xúc tiến đầu tư; Tư vấn đầu tư.

- *Đối với cá nhân tư vấn:*

+ Có trình độ từ đại học trở lên về các ngành luật, đầu tư, kinh tế, tài chính, quản trị kinh doanh.

+ Có hiểu biết về chủ trương, chính sách, pháp luật, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, thương mại nói chung và của các tỉnh, thành phố ở Việt Nam.

+ Có xác nhận của ít nhất 05 khách hàng về kết quả tư vấn đầu tư, xúc tiến đầu tư có hiệu quả.

- *Đối với tổ chức tư vấn:*

Có ít nhất 02 năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư theo quy định của pháp luật, như: Cung cấp thông tin quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; tư vấn chính sách, lập hồ sơ dự án, thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đầu tư.

2.11. Ứng dụng công nghệ thông tin xúc tiến thương mại

Tư vấn ứng dụng công nghệ thông tin để xúc tiến thương mại trong nước và quốc tế; tư vấn tham gia các trang thương mại điện tử, hội chợ triển lãm ảo.

- *Đối với cá nhân tư vấn:*

+ Có trình độ từ đại học trở lên về các ngành kinh tế, công nghệ thông tin, quan hệ quốc tế.

+ Có kiến thức về xúc tiến thương mại, xuất nhập khẩu; hiểu biết về hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, xúc tiến thương mại của Việt Nam và các nước; hiểu biết về hệ thống công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ trực tuyến trên Internet; các loại hình ứng dụng app, OTT; hiểu biết về thương mại điện tử và các văn bản hiện hành; hiểu biết về các loại hình sàn giao dịch thương mại điện tử B2C xuyên biên giới.

+ Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ứng dụng sàn thương mại điện tử B2C và B2B để xúc tiến bán hàng, xuất nhập khẩu; có xác nhận của ít nhất 05 khách hàng và bằng chứng về việc tư vấn thành công về ứng dụng công nghệ thông tin để xúc tiến thương mại.

- *Đối với tổ chức tư vấn:*

+ Đã áp dụng thành công ít nhất 01 nội dung ứng dụng công nghệ thông tin để xúc tiến thương mại tại đơn vị hoặc cung cấp dịch vụ cho các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước.

+ Có ít nhất 02 năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin để xúc tiến thương mại cho doanh nghiệp.

2.12. Công nghiệp

Tư vấn: Hỗ trợ nâng cao năng lực doanh nghiệp công nghiệp và phát triển doanh nghiệp cho các cá nhân, tổ chức; hỗ trợ kỹ thuật trực tiếp cho doanh nghiệp sản xuất công nghiệp về máy móc, kỹ thuật, công nghệ, thiết bị đo kiểm, dịch vụ đo kiểm, đánh giá xác nhận chất lượng sản phẩm công nghiệp, chế tạo thử nghiệm sản phẩm công nghiệp.

- *Đối với cá nhân tư vấn:*

+ Có trình độ từ đại học trở lên thuộc các ngành về kinh tế, quản lý kỹ thuật công nghiệp hoặc liên quan đến lĩnh vực sản xuất công nghiệp.

+ Am hiểu về hệ thống các tiêu chuẩn, chứng nhận trong lĩnh vực sản xuất các sản phẩm công nghiệp của Việt Nam và Quốc tế.

- *Đối với tổ chức tư vấn:*

Có tối thiểu 03 năm hoạt động trong lĩnh vực tư vấn cho các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp.

2.13. Phòng vệ thương mại

- *Đối với cá nhân tư vấn:*

+ Có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Anh.

+ Có trình độ từ đại học trở lên trong một trong các lĩnh vực kinh tế, ngoại thương, tài chính hoặc luật.

+ Có hiểu biết về lĩnh vực phòng vệ thương mại; ưu tiên các cá nhân có kinh nghiệm tham gia xử lý các vụ việc phòng vệ thương mại.

- *Đối với tổ chức tư vấn:*

+ Có đội ngũ nhân lực có năng lực sử dụng thành thạo tiếng Anh.

+ Có đội ngũ nhân lực có trình độ từ đại học trở lên trong một trong các lĩnh vực kinh tế, ngoại thương, tài chính hoặc luật và có hiểu biết về lĩnh vực phòng vệ thương mại.

+ Có năng lực và cơ sở thu thập thông tin, phân tích số liệu.

+ Có ít nhất 02 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực phòng vệ thương mại.

III. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA MẠNG LƯỚI TƯ VẤN VIÊN NGÀNH CÔNG THƯƠNG

1. Hồ sơ đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên ngành Công Thương

Thực hiện theo quy định tại Điểm b và Điểm c, Khoản 4, Điều 13 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Cụ thể:

a) *Đối với cá nhân tư vấn, hồ sơ bao gồm:*

- Sơ yếu lý lịch;

- Bản sao hợp lệ bằng đào tạo, chứng chỉ;

- Báo cáo thuyết minh về năng lực, kinh nghiệm theo yêu cầu của tiêu chí;
- Bản sao hợp lệ các văn bản, giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền cấp đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (kèm bản gốc để đối chiếu).

b) Đối với tổ chức tư vấn, hồ sơ bao gồm:

- Bản sao hợp lệ giấy phép thành lập;
- Báo cáo thuyết minh về năng lực, kinh nghiệm theo yêu cầu của tiêu chí của tổ chức và của các cá nhân tư vấn thuộc tổ chức;
- Bản sao hợp lệ các văn bản, giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền cấp đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (kèm bản gốc để đối chiếu).

c) Địa điểm nộp hồ sơ:

Hồ sơ đăng ký tham gia mạng lưới tư vấn viên ngành Công Thương của các cá nhân, tổ chức nộp trực tiếp đến Cục Công Thương địa phương, Bộ Công Thương, theo địa chỉ: Số 25, Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội; hoặc nộp trực tuyến tại địa chỉ website: www.arit.gov.vn

2. Quy trình thẩm định và công nhận các tổ chức, cá nhân tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên ngành Công Thương

Sau khi nhận được hồ sơ đăng ký tham gia mạng lưới tư vấn viên ngành Công Thương của các cá nhân, tổ chức: Cục Công Thương địa phương chủ trì thẩm định, lấy ý kiến của đơn vị có liên quan đến lĩnh vực cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia tư vấn.

Sau khi có ý kiến thẩm định của các đơn vị có liên quan đến lĩnh vực cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia tư vấn, Cục Công Thương địa phương ban hành Quyết định công nhận cá nhân, tổ chức vào mạng lưới tư vấn viên; gửi công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương, trang thông tin điện tử Cục Công Thương địa phương và gửi đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, công bố trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3. Quyền lợi và nghĩa vụ của tổ chức tư vấn và tư vấn viên

a) Quyền lợi

- Được tham gia các lớp tập huấn, đào tạo ngắn hạn; tham quan, học tập kinh nghiệm khi có yêu cầu để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực tư vấn ngành Công Thương.

- Đàm phán và ký biên bản thỏa thuận dịch vụ tư vấn, hợp đồng tư vấn.

- Thu phí tư vấn theo thỏa thuận trong hợp đồng tư vấn.

- Hủy bỏ hoặc đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng tư vấn và yêu cầu bồi thường thiệt hại trong trường hợp doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng dịch vụ tư vấn vi phạm những nghĩa vụ đã cam kết trong hợp đồng tư vấn.

- Yêu cầu doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng dịch vụ tư vấn cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện hợp đồng tư vấn.

- Tham gia các hiệp hội tư vấn trong nước, khu vực và quốc tế theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

b) Nghĩa vụ

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ trong hợp đồng tư vấn.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng dịch vụ tư vấn nộp đơn yêu cầu bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả nhận được từ quá trình thực hiện hợp đồng tư vấn, trừ trường hợp hợp đồng tư vấn có quy định khác.
- Bồi thường thiệt hại cho doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng dịch vụ tư vấn khi vi phạm các nghĩa vụ đã cam kết trong hợp đồng tư vấn.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên ngành Công Thương

Thực hiện theo Thông tư số 06/2019/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên và Quyết định kèm theo Quyết định này.

5. Kinh phí thực hiện

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 54/2019/TT-BCT ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng dịch vụ tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên và theo quy định về chế độ tài chính hiện hành.

- Hàng năm căn cứ đề nghị hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của đơn vị thuộc Bộ, Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp tổng hợp dự toán kinh phí báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định; phân bổ, giao dự toán trên cơ sở kinh phí Bộ Tài chính giao và khả năng cân đối các nhiệm vụ khác của Bộ Công Thương để thực hiện hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa./.

BỘ TRƯỞNG



Trần Tuấn Anh